

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 06-05-2021.
V/v tranh chấp: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Bình.
2. Ông Đoàn Thanh Phong.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 06 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 26/01/2021 về việc tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/03/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị Ngọc D, sinh năm 1973 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp HN, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp HN, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

NỘI D V VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị Lương Thị Ngọc D trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn N cưới nhau vào năm 1997 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 71, quyển số 01/97.

Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh N không có quan tâm đến gia đình, mà cứ ăn nhậu say về nhà kiếm chuyện mâu thuẫn chửi mắng đánh đập chị nhiều lần nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay xét thấy tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn N.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thị Phương T sinh ngày 20/9/1997. Hiện Nguyễn Thị Phương T đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn N: Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn N biết để tham gia theo quy định nhưng anh N vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị Ngọc D thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “Ly hôn” được quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nguyên đơn chị Lương Thị Ngọc D có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn N đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, anh Nguyễn Văn N vắng mặt không lý do. Căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị D và anh N.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị Ngọc D về việc được ly hôn anh Nguyễn Văn N, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa chị Lương Thị Ngọc D và anh Nguyễn Văn N kết hôn năm 1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ngày

19/9/1997. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Năm 2020, chị D, anh N phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Chị D và anh N đã sống ly thân từ tháng 08/2020 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn N nhưng anh N không có ý kiến gì đối với yêu cầu được ly hôn của chị D. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như anh N không có phản đối gì đối với yêu cầu được quyền ly hôn của chị D.

Vì thế Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị D và anh N không còn hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lương Thị Ngọc D.

[3] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thị Phương T sinh ngày 20/9/1997. Hiện nay đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lương Thị Ngọc D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các điều 92, 147, 227, 228, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị Ngọc D về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Văn N.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Ngọc D được quyền ly hôn anh Nguyễn Văn N.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thị Phương T sinh ngày 20/9/1997. Hiện đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Lương Thị Ngọc D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004616 ngày 20/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, nên xem như nộp xong án phí.

3. Chị Lương Thị Ngọc D và anh Nguyễn Văn N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Đăng Hưng Phước, huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Nguyễn Thị Phương D